**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

---

# HỢP ĐỒNG ĐỒNG KINH TẾ

SỐ: ……./HĐMB

*(V/v Mua bán hàng hóa, cung cấp vật tư vật liệu……)*

*- Căn cứ vào Bộ Luật dân sự số 91/2015/QH13 ngày 24/11/2015;*

*- Căn cứ Luật Thương mại số 36/2005/QH 11 do Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam ban hành ngày 14 tháng 6 năm 2005.*

*- Căn cứ vào khả năng và nhu cầu của hai bên;*

Hôm nay, ngày ..... tháng ..... năm 20..., tại trụ sở chính CÔNG TY ……

Địa chỉ: ……

**A/ Đại diện bên A:**

Bên mua : …….....……

Địa chỉ trụ sở chính: ……

MST: ……....……Điện thoại:……

Đại diện : (Ông/Bà) …… Chức vụ: Giám đốc

**B/ Đại diện bên B:**

Bên mua : …….....……

Địa chỉ trụ sở chính: ……

MST: …… Điện thoại: ……

Đại diện: (Ông/Bà) …….. Chức vụ: Giám đốc

Hai bên cùng nhau bàn bạc thống nhất ký kết hợp đồng kinh tế với những điều khoản sau:

**Điều 1: NỘI DUNG CÔNG VIỆC**

Bên B đồng ý giao cho bên A :

| **Số thứ tự** | **Tên hàng** | **Đơn vị** | **Số lượng** | **Đơn giá (VNĐ)** | **Giá trước thuế (VNĐ)** | **Giá sau thuế (VNĐ)** |
|---|---|---|---|---|---|---|
| 1 | | | | | | |
| 2 | | | | | | |
| 3 | | | | | | |
| 4 | | | | | | |
| 5 | | | | | | |
| .... | | | | | | |
| **Cộng** | | | | | | |
| **Bằng chữ** | | | | | | |

**ĐIỀU 2: PHƯƠNG THỨC VÀ TIẾN ĐỘ THANH TOÁN**

**1. Phương thức thanh toán:** Thanh toán tiền mặt

**2. Đồng tiền thanh toán:** Đồng Việt Nam

**3. Tiến độ thanh toán:**

+ Bên A sẽ tạm ứng cho Bên B 60% giá trị Hợp đồng trong vòng 07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày Bên A nhận được đề nghị tạm ứng của Bên B.

+ Bên A sẽ thanh toán 40 % giá trị khối lượng đợt giao hàng tương ứng cho Bên B trong vòng 20 (hai mươi) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hàng hóa và hồ sơ thanh toán hợp lệ từ Bên B.

***Hồ sơ thanh quyết toán bao gồm:***

- Giấy đề nghị thanh toán của Bên B gửi cho Bên A.

- Hóa đơn thông thường hợp lệ;

- Biên bản giao nhận hàng hóa có xác nhận của Hai bên;

- Bảng tổng hợp khối lượng và giá trị hàng hóa được giao.

- Biên bản nghiệm thu chất lượng sản phẩm sau thời gian bảo hành.

## ĐIỀU 3. CHẤT LƯỢNG VÀ CÁC YÊU CẦU KỸ THUẬT

1. Bên B cung cấp cây theo đúng thời gian yêu cầu đã được Hai bên thống nhất. Vật tư cung cấp đúng yêu cầu tại Điều 3 của Hợp đồng.

2. Trong trường hợp cần phải thay thế bất cứ hàng hóa nào không đúng theo thỏa thuận quy định tại Điều 3 của hợp đồng thì Bên yêu cầu thay thế phải thông báo trước cho Bên kia về lý do, Bên B sẽ thay thế mặt hàng có quy cách, chất lượng, giá trị tương đương hoặc tốt hơn sản phẩm ban đầu. Mọi sự thay đổi phải được sự chấp thuận của hai bên.

## ĐIỀU 4. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA BÊN A

1. Thực hiện thanh toán đầy đủ và đúng thời hạn theo quy định của Hợp đồng này;

2. Hỗ trợ và tạo điều kiện thuận lợi để Bên B hoàn thành công việc đúng thời hạn;

3. Cử người giám sát việc giao nhận hàng hóa, xác nhận biên bản giao hàng hóa với số lượng, khối lượng theo thực tế hàng được giao tại thời điểm giao hàng;

4. Bên A có quyền từ chối nhận hàng nếu phát hiện Bên B cung cấp hàng hóa không theo đúng thỏa thuận của Hai bên tại Điều 3, bao gồm và không loại trừ việc bảo đảm số lượng, chất lượng được Hai bên thỏa thuận;

5. Thực hiện đầy đủ các trách nhiệm quy định trong Hợp đồng này và các trách nhiệm khác theo quy định của pháp luật hiện hành.

## ĐIỀU 5. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA BÊN B

1. Cam kết là chủ sở hữu hợp pháp của các hàng hóa nêu trên. Bảo đảm cho Bên A được miễn trừ mọi trách nhiệm pháp lý và đảm bảo có chức năng kinh doanh ngành nghề theo quy định pháp luật;

2. Bên B cam kết cung cấp hàng hóa đáp ứng được đầy đủ các yêu cầu theo quy định tại Điều 3 của Hợp đồng. Trong quá trình bàn giao hàng hóa dưới sự xác nhận của hai bên, nếu phát hiện bên B cung cấp hàng hóa không đáp ứng được các yêu cầu về chất lượng theo quy định tại Điều 3 của Hợp đồng, thì bên B sẽ có trách nhiệm thay thế bằng hàng mới 100% và phải đáp ứng được đầy đủ các yêu cầu theo quy định tại Điều 3 mà không tính thêm chi phí phát sinh.

3. Giao hàng cho Bên A đảm bảo thời gian đúng theo tiến độ quy định tại Điều 2 Hợp đồng này;

4. Có trách nhiệm lập đầy đủ các hồ sơ liên quan đến việc nghiệm thu khối lượng, bàn giao, thanh toán khi Bên A yêu cầu;

5. Chịu trách nhiệm hoàn toàn và không giới hạn những tai nạn lao động xảy ra trong quá trình thực hiện công việc của Bên B cho đến khi hàng hóa bàn giao cho Bên A;

6. Chịu trách nhiệm hoàn toàn và không giới hạn đối với những rủi ro xảy ra đối với hàng hóa trong quá trình vận chuyển, bốc dỡ hàng hóa cho Bên A;

7. Không được chuyển nhượng Hợp đồng hoặc một phần Hợp đồng này cho một bên thứ ba khi chưa được sự đồng ý của Bên A;

8. Cung cấp hóa đơn tài chính hợp pháp theo quy định cho Bên A;

9. Thực hiện đầy đủ các trách nhiệm quy định trong Hợp đồng này và các trách nhiệm khác theo quy định của pháp luật hiện hành.

## ĐIỀU 6. BẤT KHẢ KHÁNG

Sự kiện bất khả kháng là sự kiện xảy ra mang tính khách quan và nằm ngoài tầm kiểm soát của các bên như động đất, bão, lũ lụt, lốc, sóng thần, lở đất, hỏa hoạn,

chiến tranh hoặc có nguy cơ xảy ra chiến tranh,… và các thảm họa khác chưa lường hết được, sự thay đổi chính sách hoặc ngăn cấm của cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam. Khi có sự cố xảy ra, bên bị ảnh hưởng bởi sự kiện bất khả kháng cũng phải có nghĩa vụ thông báo cho bên kia về sự kiện bất khả kháng xảy ra trong vòng 07 (bảy) ngày ngay khi xảy ra sự kiện bất khả kháng.

## ĐIỀU 7. VI PHẠM VÀ XỬ LÝ VI PHẠM

1. Trường hợp Bên A quá hạn thanh toán theo quy định tại Khoản 4.3 Điều 4 của Hợp đồng này thì Bên A phải chịu thêm lãi suất tính theo mức lãi suất cho vay có kỳ hạn 12 tháng của Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV) quy định tại thời điểm chậm thanh toán, tính trên số tiền và thời gian chậm thanh toán.

2. Nếu Bên B chậm giao hàng so với tiến độ nêu tại khoản 2.1 Điều 2 thì Bên B phải chịu phạt với số tiền tương ứng 0,2% (không phẩy hai phần trăm) giá trị Hợp đồng tính trên 01 (một) ngày chậm trễ giao hàng.

## ĐIỀU 8. ĐIỀU KHOẢN CHUNG

1. Các Bên, đại diện của các Bên cam kết thực hiện nghiêm chỉnh các nội dung, điều khoản đã thoả thuận trong Hợp đồng; không Bên nào được đơn phương sửa đổi nội dung Hợp đồng. Mọi bổ sung, sửa đổi các điều khoản của Hợp đồng phải được Hai bên thống nhất bằng văn bản hoặc Phụ lục Hợp đồng;

2. Nếu trong quá trình thực hiện Hợp đồng có khó khăn, trở ngại thì Hai bên bàn bạc giải quyết trên tinh thần hợp tác và tôn trọng. Trong thời hạn 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày phát sinh tranh chấp, nếu Hai bên không đạt được thỏa thuận thì Hai bên thống nhất đưa vụ việc ra Tòa án nhân dân có thẩm quyền giải quyết. Đồng thời trong thời gian tranh chấp đang được giải quyết thì Các bên phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ của mình theo Hợp đồng này – ngoại trừ vấn đề đang tranh chấp;

3. Khi hai bên đã thực hiện đầy đủ các điều khoản quy định trong hợp đồng thì hợp đồng này mặc nhiên được thanh lý.

4. Hợp đồng có hiệu lực từ ngày ký và được lập thành 02 (hai) bản, Bên A giữ 01 (một) bản, Bên B giữ 01 (một) bản có giá trị pháp lý như nhau

| ĐẠI DIỆN BÊN A | ĐẠI DIỆN BÊN B |
| --- | --- |